

Đồng Nai, ngày 08 tháng 4 năm 2021

**CÂU HỎI VÀ ĐÁP ÁN**  
**PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ,**  
**ĐƯỜNG SẮT VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA**

Câu 1: *Biển báo hiệu đường bộ gồm có mấy nhóm?*

- A. Gồm sáu nhóm: Biển báo cấm; biển báo nguy hiểm; biển hiệu lệnh; biển chỉ dẫn; biển phụ; vạch kẻ đường.
- B. Gồm năm nhóm: Biển báo cấm; biển báo nguy hiểm; biển hiệu lệnh; biển chỉ dẫn; biển phụ.
- C. Gồm bốn nhóm: Biển báo cấm; biển báo nguy hiểm; biển hiệu lệnh; biển chỉ dẫn.
- D. Gồm ba nhóm: Biển báo cấm; biển báo nguy hiểm; biển hiệu lệnh.

Câu 2: *Khi xe phía trước có tín hiệu rẽ trái hoặc đang rẽ trái thì người điều khiển xe phía sau có được vượt không?*

- A. Được vượt về bên phải.
- B. Không được phép vượt.
- C. Chờ khi rẽ trái xong mới được vượt.
- D. Bấm còi cho xe phía trước dừng lại rồi vượt bên trái.

Câu 3: *Xe ô tô đang chạy trên đường thì những người ngồi ở vị trí nào trên xe phải thắt dây an toàn?*

- A. Người lái xe.
- B. Người ngồi ghế trước cạnh lái xe.
- C. Tất cả các vị trí có trang bị dây an toàn.
- D. Ghế người lái xe; người ngồi ghế trước cạnh lái xe và ghế dành cho trẻ em.

Câu 4: Trong thành phố, khu đông dân cư người lái xe ô tô chỉ được quay đầu xe ở những chỗ nào?

- A. Ở nơi đường giao nhau và nơi có biển báo cho phép quay đầu xe.
- B. Ở những đoạn đường rộng, ít xe cộ qua lại.
- C. Ở những đoạn đường có vạch kẻ tim đường dứt khúc.
- D. Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường.

Câu 5: Ở nơi đường bộ giao nhau có được phép lùi xe không?

- A. Không được lùi xe.
- B. Được lùi xe khi có tín hiệu đèn xanh.
- C. Được lùi xe vào ban ngày.
- D. Được lùi xe khi có người đứng phía sau xe hướng dẫn.

Câu 6: Đường thủy nội địa được phân thành mấy loại?

- A. Một loại là đường thủy nội địa.
- B. Hai loại là đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa địa phương.
- C. Ba loại là đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa địa phương và đường thủy nội địa chuyên dùng.
- D. Bốn loại là đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa cấp tỉnh, đường thủy nội địa địa phương và đường thủy nội địa chuyên dùng.

Câu 7: Lối đi tự mở là gì?

- A. Là đoạn đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt được cơ quan có thẩm quyền cho phép xây dựng và khai thác.
- B. Là đoạn đường sắt giao nhau cùng mức với đường sắt được cơ quan có thẩm quyền cho phép xây dựng và khai thác.
- C. Là đoạn đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt do nhân dân tự góp kinh phí xây dựng được cơ quan có thẩm quyền cho phép xây dựng và khai thác.
- D. Là đoạn đường bộ giao nhau với đường sắt do tổ chức, cá nhân tự xây dựng và khai thác khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Câu 8: *Khi dừng xe người lái xe phải làm gì trước khi rời khỏi xe?*

- A. Phải tắt máy xe.
- B. Không được tắt máy xe và không được rời khỏi vị trí lái.
- C. Vẫn để máy xe nổ nhưng phải chèn bánh xe (đặt cục chặn).
- D. Tắt máy xe, chèn bánh xe, đặt báo hiệu.

Câu 9: *Hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa bao gồm mấy loại?*

- A. Một loại: Báo hiệu dẫn luồng để chỉ giới hạn luồng hoặc hướng tàu chạy.
- B. Hai loại: Báo hiệu dẫn luồng để chỉ giới hạn luồng hoặc hướng tàu chạy; báo hiệu chỉ vị trí nguy hiểm để chỉ nơi có vật chướng ngại hoặc vị trí nguy hiểm khác trên luồng.
- C. Ba loại: Báo hiệu dẫn luồng để chỉ giới hạn luồng hoặc hướng tàu chạy; báo hiệu chỉ vị trí nguy hiểm để chỉ nơi có vật chướng ngại hoặc vị trí nguy hiểm khác trên luồng; báo hiệu thông báo chỉ dẫn để thông báo cấm, thông báo hạn chế hoặc chỉ dẫn các tình huống có liên quan đến luồng.
- D. Bốn loại: Báo hiệu dẫn luồng để chỉ giới hạn luồng hoặc hướng tàu chạy; báo hiệu chỉ vị trí nguy hiểm để chỉ nơi có vật chướng ngại hoặc vị trí nguy hiểm khác trên luồng; báo hiệu thông báo chỉ dẫn để thông báo cấm, thông báo hạn chế hoặc chỉ dẫn các tình huống có liên quan đến luồng; thiết bị phụ trợ khác.

Câu 10: *Những phương tiện làm nhiệm vụ đặc biệt được ưu tiên đi trước khi qua cầu, cống, đập, cầu không mở thường xuyên, nơi có điều tiết giao thông, luồng giao nhau, luồng cong gấp, theo thứ tự nào sau đây?*

- A. Phương tiện chữa cháy; Phương tiện cứu nạn; Phương tiện hộ đê; Phương tiện của quân đội, công an làm nhiệm vụ khẩn cấp; Phương tiện, đoàn phương tiện có công an hộ tống hoặc dẫn đường.
- B. Phương tiện cứu nạn; Phương tiện chữa cháy; Phương tiện hộ đê; Phương tiện của quân đội, công an làm nhiệm vụ khẩn cấp; Phương tiện, đoàn phương tiện có công an hộ tống hoặc dẫn đường.
- C. Phương tiện hộ đê; Phương tiện chữa cháy; Phương tiện cứu nạn; Phương tiện, đoàn phương tiện có công an hộ tống hoặc dẫn đường; Phương tiện của quân đội, công an làm nhiệm vụ khẩn cấp.
- D. Phương tiện của quân đội, công an làm nhiệm vụ khẩn cấp; Phương tiện, đoàn phương tiện có công an hộ tống hoặc dẫn đường; Phương tiện chữa cháy;

Phương tiện cứu nạn; Phương tiện hộ đê.

Câu 11: *Khi vừa có người điều khiển giao thông, lại có biển báo hiệu cố định thì người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh nào?*

- A. Chấp hành báo hiệu cố định.
- B. Không phải chấp hành hiệu lệnh nào mà xem xét tình hình giao thông để đi cho an toàn.
- C. Chấp hành cả hiệu lệnh của người điều khiển giao thông và báo hiệu.
- D. Chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.

Câu 12: *Kết cấu hạ tầng đường sắt bao gồm đầy đủ những nội dung nào sau đây?*

- A. Là công trình đường sắt.
- B. Là phạm vi bảo vệ công trình đường sắt.
- C. Là hành lang an toàn giao thông đường sắt.
- D. Là công trình đường sắt, phạm vi bảo vệ công trình đường sắt và hành lang an toàn giao thông đường sắt.

Câu 13: *Báo hiệu đường thủy nội địa gồm đầy đủ những thiết bị nào sau đây?*

- A. Báo hiệu đường thủy nội địa bao gồm phao tiêu nhằm hướng dẫn giao thông cho phương tiện hoạt động trên đường thủy nội địa.
- B. Báo hiệu đường thủy nội địa bao gồm phao, biển báo nhằm hướng dẫn giao thông cho phương tiện hoạt động trên đường thủy nội địa.
- C. Báo hiệu đường thủy nội địa bao gồm phao, biển báo, đèn hiệu nhằm hướng dẫn giao thông cho phương tiện hoạt động trên đường thủy nội địa.
- D. Báo hiệu đường thủy nội địa bao gồm phao, biển báo, đèn hiệu và thiết bị phụ trợ khác nhằm hướng dẫn giao thông cho phương tiện hoạt động trên đường thủy nội địa.

Câu 14: *Khi điều khiển xe đến nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, gặp người đi bộ hoặc xe lăn của người khuyết tật đang qua đường, bạn phải xử trí thế nào?*

- A. Bấm còi hoặc nhấp nháy đèn báo hiệu để khẩn trương đi qua.
- B. Lưu thông bình thường.

- C. Chỉ phải nhường đường cho xe lăn của người khuyết tật qua đường.
- D. Phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.

Câu 15: *Kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa gồm đầy đủ những công trình nào?*

- A. Kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa gồm đường thủy nội địa.
- B. Kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa gồm đường thủy nội địa; hành lang bảo vệ luồng.
- C. Kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa gồm đường thủy nội địa; hành lang bảo vệ luồng; cảng, bên thủy nội địa; khu neo đậu ngoài cảng; kè, đập giao thông, báo hiệu đường thủy nội địa.
- D. Kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa gồm đường thủy nội địa; hành lang bảo vệ luồng; cảng, bên thủy nội địa; khu neo đậu ngoài cảng; kè, đập giao thông, báo hiệu đường thủy nội địa và các công trình phụ trợ khác.

Câu 16: *Trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ xe xin vượt có được dùng còi không?*

- A. Chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.
- B. Phải có báo hiệu vừa bằng đèn và còi.
- C. Được báo hiệu xin vượt bằng còi.
- D. Không báo hiệu mà căn đường vắng để vượt.

Câu 17: *Đối với phương tiện thủy thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 1 tấn hoặc sức chở dưới 5 người có phải đăng ký không?*

- A. Có phải đăng ký.
- B. Không phải đăng ký.
- C. Vừa phải đăng ký và đăng kiểm.
- D. Chỉ đăng kiểm, không phải đăng ký.

Câu 18: *Trong khu vực đông dân cư, trên đường đôi; đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên nơi không có biển báo tốc độ tối đa cho phép xe ô tô, xe mô tô được*

*phép chạy tối đa bao nhiêu km/h?*

- A. 40 km/h.
- B. 50 km/h.
- C. 60 km/h.
- D. 70 km/h.

*Câu 19: Đường ngang là gì?*

- A. Là đoạn đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt được cơ quan có thẩm quyền cho phép xây dựng và khai thác.
- B. Là đoạn đường sắt giao nhau cùng mức với đường sắt được cơ quan có thẩm quyền cho phép xây dựng và khai thác.
- C. Là đoạn đường sắt đô thị giao nhau cùng mức với đường sắt Quốc gia.
- D. Là đoạn đường bộ giao nhau với đường sắt do tổ chức, cá nhân tự xây dựng và khai thác khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

*Câu 20: Trong khu vực đông dân cư, trên đường hai chiều; đường một chiều có một làn xe cơ giới, nơi không có biển báo tốc độ tối đa cho phép, xe ô tô, xe mô tô được phép chạy tối đa bao nhiêu km/h?*

- A. 40 km/h.
- B. 50 km/h.
- C. 60 km/h.
- D. 70 km/h.

*Câu 21: Khi muốn rẽ trái, rẽ phải hoặc quay đầu xe, bạn phải xử trí thế nào để bảo đảm an toàn?*

- A. Phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.
- B. Phải quan sát gương chiếu hậu nếu không có xe đi tới thì chuyển hướng.
- C. Cứ cho xe chuyển hướng theo lộ trình.
- D. Rẽ phải, rẽ trái không cần mở tín hiệu, chỉ quay đầu xe mới mở tín hiệu.

Câu 22: Khi xe bạn đang rẽ phải gặp người đi bộ đang sang đường trên phần vạch kẻ đường dành riêng cho họ phải xử lý thế nào?

- A. Không phải nhường đường vì người đi bộ phải nhường đường cho xe cơ giới.
- B. Bấm còi để người đi bộ tránh sang một bên để bảo đảm an toàn.
- C. Không được bấm còi mà chỉ được rờ ga báo hiệu cho người đi bộ biết để tránh.
- D. Phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ đang đi trên phần đường dành riêng cho họ.

Câu 23: Trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường, người điều khiển xe có được lùi xe không?

- A. Vẫn lùi xe bình thường.
- B. Được lùi xe nhưng phải có người hướng dẫn phía sau xe.
- C. Không được lùi xe.
- D. Chỉ được lùi xe vào ban ngày từ 6 giờ 00 đến 17 giờ 00.

Câu 24: Trong phạm vi đất dành cho đường sắt có được tự mở lối đi qua đường sắt, xây dựng cầu vượt, hầm chui qua đường sắt không?

- A. Được tự mở.
- B. Không được.
- C. Được tự mở nhưng phải xin phép UBND cấp xã.
- D. Được tự mở nhưng phải xin phép UBND cấp huyện.

Câu 25: Trên phương tiện thủy phải bao gồm đầy đủ các chức danh thuyền viên nào sau đây?

- A. Thuyền trưởng, thuyền phó.
- B. Thuyền trưởng, thuyền phó, máy trưởng, máy phó.
- C. Thủy thủ, thợ máy.
- D. Thuyền trưởng, thuyền phó, máy trưởng, máy phó, thủy thủ, thợ máy.

Câu 26: Khi hai xe cơ giới đi ngược chiều tránh nhau vào ban đêm chỉ được sử dụng

*đèn nào?*

- A. Đèn xi nhan.
- B. Đèn chiếu xa.
- C. Đèn chiếu gần.
- D. Đèn sương mù.

*Câu 27: Trên đường bộ người điều khiển phương tiện có được dừng xe trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường không?*

- A. Được phép dừng.
- B. Không được phép dừng.
- C. Được dừng trên một nửa phần đường dành cho người đi bộ qua đường.
- D. Được dừng không quá 5 phút.

*Câu 28: Theo Luật Đường sắt, ga đường sắt được hiểu là gì?*

- A. Là nơi để phương tiện giao thông đường sắt dừng, tránh, vượt, đón, trả khách, xếp, dỡ hàng hóa, thực hiện tác nghiệp kỹ thuật và các dịch vụ khác.
- B. Là nơi để tàu dừng.
- C. Là nơi để các phương tiện giao thông đường sắt tránh nhau.
- D. Là nơi để phương tiện giao thông đường sắt dừng, tránh.

*Câu 29: Trên đường phố người điều khiển phương tiện dừng xe, đỗ xe sao cho bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, hè phố quá bao nhiêu mét?*

- A. Bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, hè phố quá 0,10 mét.
- B. Bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, hè phố quá 0,15 mét.
- C. Bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, hè phố quá 0,20 mét.
- D. Bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, hè phố quá 0,25 mét.

*Câu 30: Khi thuyền trưởng, người lái phương tiện phát âm hiệu một tiếng ngắn là tín hiệu báo đi hướng nào?*



- A. Là tín hiệu đổi hướng đi sang phải.
- B. Là tín hiệu đổi hướng đi sang trái.
- C. Là tín hiệu chạy tới.
- D. Là tín hiệu chạy lùi.

Câu 31: *Người ngồi phía sau xe mô tô, xe gắn máy khi tham gia giao thông có được sử dụng dù (ô) không?*

- A. Được sử dụng.
- B. Được sử dụng khi trời mưa.
- C. Được sử dụng khi chở theo trẻ em.
- D. Không được sử dụng.

Câu 32: *Khi chắn đường ngang đã đóng và có tín hiệu báo các loại phương tiện dừng lại, người đi bộ có được đi qua đường sắt không?*

- A. Tranh thủ vượt nhanh qua đường sắt, trước khi tàu tới.
- B. Dừng lại quan sát, tàu còn ở xa nhanh chóng chạy qua.
- C. Nếu thấy có người khác vượt qua thì nhanh chóng nhập đoàn để cùng qua.
- D. Không được vượt qua, phải dừng lại nhường đường cho phương tiện đường sắt đi qua.

Câu 33: *Tại ngã ba, ngã tư đồng quyền, không có báo hiệu đi theo vòng xuyên, các phương tiện phải lưu thông theo quy tắc nào cho an toàn?*

- A. Xe hai bánh phải nhường đường cho xe ô tô đi trước.
- B. Phải nhường đường cho xe đi đến từ bên trái.
- C. Phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải.
- D. Xe thô sơ phải nhường đường cho xe cơ giới.

Câu 34: *Tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt không có đèn tín hiệu, rào chắn và chuông báo hiệu, người tham gia giao thông đường bộ khi thấy có phương*

*tiện đường sắt đang đi tới thì phải dừng lại cách đường ray gần nhất tối thiểu bao nhiêu mét?*

- A. Phải dừng lại và giữ khoảng cách tối thiểu 6 mét tính từ ray gần nhất.
- B. Phải dừng lại và giữ khoảng cách tối thiểu 5 mét tính từ ray gần nhất.
- C. Phải dừng lại và giữ khoảng cách tối thiểu 4 mét tính từ ray gần nhất.
- D. Phải dừng lại và giữ khoảng cách tối thiểu 3 mét tính từ ray gần nhất.

*Câu 35: Luật Giao thông đường thủy nội địa quy định độ tuổi nào được làm việc trên phương tiện?*

- A. Đủ 18 tuổi trở lên và không quá 50 tuổi đối với nữ, 55 tuổi đối với nam.
- B. Đủ 17 tuổi trở lên và không quá 55 tuổi đối với nữ, 60 tuổi đối với nam.
- C. Đủ 16 tuổi trở lên và không quá 55 tuổi đối với nữ, 60 tuổi đối với nam.
- D. Đủ 15 tuổi trở lên và không quá 55 tuổi đối với nữ, 60 tuổi đối với nam.

*Câu 36: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số R.301f dưới đây là biển báo gì?*



Biển số R.301f

- A. Biển báo “Các xe chỉ được đi thẳng và rẽ phải”.
- B. Biển báo “Cấm đi thẳng và rẽ phải”.
- C. Biển báo “Chỗ quay xe về bên phải”.
- D. Biển báo “Phía trước và bên phải nguy hiểm”.

*Câu 37: Phạm vi được xác định là hành lang an toàn giao thông đường sắt?*

- A. Là vùng đất xung quanh liền kề với phạm vi bảo vệ đường sắt.
- B. Là vùng nước xung quanh liền kề với phạm vi bảo vệ đường sắt.
- C. Là khoảng không xung quanh liền kề với phạm vi bảo vệ đường sắt.
- D. Là phạm vi được xác định bởi khoảng không, vùng đất, vùng nước xung quanh liền kề với phạm vi bảo vệ đường sắt.

Câu 38: Trẻ em từ mấy tuổi khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện nếu không đội mũ bảo hiểm hoặc đội nhưng không cài quai thì người điều khiển xe bị xử phạt?

- A. Từ 4 tuổi trở lên.
- B. Từ 5 tuổi trở lên.
- C. Từ 6 tuổi trở lên.
- D. Từ 7 tuổi trở lên.

Câu 39: Khi thuyền trưởng, người lái phương tiện phát đèn hiệu một chớp đèn là tín hiệu báo đi hướng nào?

- A. Là tín hiệu đổi hướng đi sang phải.
- B. Là tín hiệu đổi hướng đi sang trái.
- C. Là tín hiệu chạy tới.
- D. Là tín hiệu chạy lùi.

Câu 40: Người đi bộ đi qua đường như thế nào để bảo đảm an toàn ?

- A. Bất kỳ chỗ nào.
- B. Nơi có đèn tín hiệu, có vạch kẻ đường hoặc có cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ và phải tuân thủ tín hiệu chỉ dẫn. Ở những chỗ không có đèn tín hiệu, vạch kẻ đường hoặc có cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường.
- C. Chỗ dải phân cách xây thấp để bước qua dễ dàng.
- D. Ra hiệu cho các xe dừng lại, rồi qua đường.

Câu 41: Khi thuyền trưởng, người lái phương tiện phát đèn hiệu hai chớp đèn là tín hiệu báo đi hướng nào?

- A. Là tín hiệu đổi hướng đi sang phải.
- B. Là tín hiệu đổi hướng đi sang trái.
- C. Là tín hiệu chạy tới.
- D. Là tín hiệu chạy lùi.

Câu 42: Theo quy định của Luật Giao thông đường bộ, xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô và máy kéo có được đi vào đường cao tốc không?

- A. Không được đi vào, trừ phương tiện, thiết bị phục vụ việc quản lý, bảo trì đường cao tốc.
- B. Được đi vào như xe cơ giới khác.
- C. Được đi vào trên làn đường ngoài cùng.
- D. Chỉ được đi vào lúc ban ngày.

Câu 43: Việc thiết lập hành lang an toàn giao thông đường sắt nhằm mục đích gì?

- A. Bảo đảm mỹ quan hai bên đường sắt.
- B. Giúp người đi tàu hỏa có khoảng trống quan sát cảnh vật trên đường.
- C. Phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn khi cần thiết và bảo đảm tầm nhìn cho người tham gia giao thông.
- D. Giúp nhân dân sống ven đường sắt có lối đi song hành với đường sắt trước khi đến đường ngang.

Câu 43: Chọn đáp án sai. Hành vi nào bị cấm theo Luật Giao thông đường thủy nội địa?

- A. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông đường thủy nội địa cho nhân dân.
- B. Làm việc trên phương tiện khi trong máu có nồng độ cồn.
- C. Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm; xâm phạm tính mạng, tài sản khi phương tiện bị nạn; lợi dụng việc xảy ra tai nạn làm mất trật tự, cản trở việc xử lý tai nạn.
- D. Vi phạm báo hiệu hạn chế tạo sóng hoặc các báo hiệu cấm khác.

Câu 44: Người đủ tuổi nào trở lên dưới đây được điều khiển loại xe gắn máy có dung tích xi lanh dưới  $50\text{ cm}^3$  ?

- A. Người đủ 14 tuổi trở lên.
- B. Người đủ 15 tuổi trở lên.
- C. Người đủ 16 tuổi trở lên.

D. Người đủ 17 tuổi trở lên.

Câu 45: *Khi phương tiện tham gia giao thông đường bộ bị hư hỏng tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt, người điều khiển phương tiện phải đặt báo hiệu trên đường sắt cách tối thiểu bao nhiêu mét về hai phía để báo cho người điều khiển phương tiện đường sắt biết ?*

- A. Tối thiểu 200 mét.
- B. Tối thiểu 300 mét.
- C. Tối thiểu 400 mét.
- D. Tối thiểu 500 mét.

Câu 46: *Tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt chỉ có đèn tín hiệu hoặc chuông báo hiệu, khi đèn tín hiệu đỏ đã bật sáng hoặc có tiếng chuông báo hiệu, người tham gia giao thông đường bộ phải thực hiện như thế nào để bảo đảm an toàn ?*

- A. Nhanh chóng đi qua đoạn đường sắt.
- B. Người tham gia giao thông đường bộ phải dừng ngay lại và giữ khoảng cách tối thiểu 5 mét tính từ ray gần nhất và khi đèn tín hiệu đã tắt hoặc tiếng chuông báo hiệu ngừng mới được đi qua.
- C. Dừng ngay lại và giữ khoảng cách tối thiểu 4 mét.
- D. Dừng ngay lại và giữ khoảng cách tối thiểu 3 mét.

Câu 47: *Trường hợp đường phố hẹp, phải dừng xe, đỗ xe ở vị trí cách xe ô tô đang đỗ bên kia đường tối thiểu là bao nhiêu mét ?*

- A. Tối thiểu là 30 mét.
- B. Tối thiểu là 25 mét.
- C. Tối thiểu là 20 mét.
- D. Tối thiểu là 15 mét.

Câu 48: *Tại đường ngang, cầu chung phương tiện giao thông nào được quyền ưu tiên?*

- A. Các loại xe ô tô.
- B. Người đi bộ.

- C. Các loại xe thô sơ.
- D. Phương tiện vận tải đường sắt.

Câu 49: *Khi chặn đường ngang đã đóng và có tín hiệu báo các loại phương tiện dừng lại, người đi bộ có được đi qua đường sắt không?*

- A. Tranh thủ vượt nhanh qua đường sắt, trước khi tàu tới.
- B. Dừng lại quan sát, tàu còn ở xa nhanh chóng chạy qua.
- C. Nếu thấy có người khác vượt qua thì nhanh chóng nhập đoàn để cùng qua.
- D. Không được vượt qua, phải dừng lại nhường đường cho phương tiện đường sắt đi qua.

Câu 50: *Hành vi nào sau đây không bị cấm theo Luật Giao thông đường thủy nội địa?*

- A. Phá hoại công trình giao thông đường thủy nội địa; tạo vật chướng ngại gây cản trở giao thông đường thủy nội địa.
- B. Mở cảng, bến thủy nội địa trái phép; đón, trả người hoặc xếp, dỡ hàng hoá không đúng nơi quy định.
- C. Giao phương tiện cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường thủy nội địa.
- D. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

Câu 51: *Hành vi đi, đứng, nằm, ngồi trên đường sắt (trừ nhân viên đường sắt, lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ) bị phạt tiền mức nào sau đây?*

- A. Từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.
- B. Từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng.
- C. Từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng.
- D. Từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng.

Câu 52: *Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông thì bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền từ 300.000 đồng đến 600.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

- B. Bị phạt tiền từ 400.000 đồng đến 800.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 ngàn đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

Câu 53: *Lái xe ô tô chuyển hướng không nhường quyền đi trước cho người đi bộ qua đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ bị xử phạt tiền mức nào sau đây?*

- A. Từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng.
- B. Từ 250.000 đồng đến 350.000 đồng.
- C. Từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng.
- D. Từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng.

Câu 54: *Hành vi đưa phương tiện tự tạo (tự chế) chạy trên đường sắt bị xử phạt mức nào sau đây?*

- A. Bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng đối với cá nhân; từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với tổ chức; bị tịch thu phương tiện tự tạo.
- B. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với tổ chức; bị tịch thu phương tiện tự tạo.
- C. Bị phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.200.000 đồng đối với cá nhân; từ 1.200.000 đồng đến 2.200.000 đồng đối với tổ chức; bị tịch thu phương tiện tự tạo.
- D. Bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng đối với cá nhân; từ 2.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng đối với tổ chức; bị tịch thu phương tiện tự tạo.

Câu 55: *Chở người ngồi trên mô tô, xe gắn máy không đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” bị phạt tiền đến mức nào dưới đây?*

- A. Từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng.
- B. Từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- C. Từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.
- D. Từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng.

Câu 56: Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định từ 10 km/h đến 20 km/h thì bị xử phạt như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 700.000 đồng đến 1.100.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 900.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 800.000 đồng.

Câu 57: Người được chở trên mô tô, xe gắn máy đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” không cài quai đúng quy cách bị phạt tiền mức nào dưới đây?

- A. Từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng.
- B. Từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- C. Từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.
- D. Từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng.

Câu 58: Người đi bộ vượt rào chắn đường ngang, cầu chung khi chắn đang dịch chuyển hoặc đã đóng bị phạt tiền mức nào sau đây?

- A. Từ 50.000 đồng đến 80.000 đồng.
- B. Từ 60.000 đồng đến 100.000 đồng.
- C. Từ 80.000 đồng đến 160.000 đồng.
- D. Từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Câu 59: Người đang điều khiển mô tô, xe gắn máy sử dụng điện thoại di động bị xử phạt như thế nào?

- A. Bị phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- B. Bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.500.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.



Câu 60: Khi thuyền trưởng, người lái phươg tiện phát ðèn hiệu ba chớp ðèn là tín hiệu báo ði hướng nào?

- A. Là tín hiệu ðôi hướng ði sang phải.
- B. Là tín hiệu ðôi hướng ði sang trái.
- C. Là tín hiệu chạy tới.
- D. Là tín hiệu chạy lùi.

Câu 61: Dừng xe, ðỗ xe ô tô trên phần ðường dành cho người ði bộ qua ðường bị phạt tiền mức nào dưới ðây?

- A. Từ 100.000 ðồng ðến 300.000 ðồng.
- B. Từ 200.000 ðồng ðến 400.000 ðồng.
- C. Từ 300.000 ðồng ðến 500.000 ðồng.
- D. Từ 400.000 ðồng ðến 600.000 ðồng.

Câu 62: Người ðiều khiển xe ðạp, xe ðạp máy, người ðiều khiển xe thô sơ khác vượt rào chắn ðường ngang, cầu chũng khi chắn ðang ðịch chuyển bị phạt tiền mức nào sau ðây?

- A. Từ 30.000 ðồng ðến 50.000 ðồng.
- B. Từ 60.000 ðồng ðến 80.000 ðồng.
- C. Từ 100.000 ðồng ðến 200.000 ðồng.
- D. Từ 200.000 ðến 300.000 ðồng.

Câu 63: Người ðang ðiều khiển mô tô, xe gắn máy sử dụng thiết bị âm thanh bị xử phạt như thế nào?

- A. Bị phạt tiền từ 300.000 ðến 500.000 ðồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng ðến 03 tháng.
- B. Bị phạt tiền từ 600.000 ðồng ðến 1.000.000 ðồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng ðến 03 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 800.000 ðồng ðến 1.500.000 ðồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng ðến 03 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 1.000.000 ðồng ðến 2.000.000 ðồng; bị tước quyền sử dụng

GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

Câu 64: Báo hiệu đường thủy nội địa gồm đầy đủ những thiết bị nào sau đây ?

- A. Báo hiệu đường thủy nội địa bao gồm phao tiêu nhằm hướng dẫn giao thông cho phương tiện hoạt động trên đường thủy nội địa.
- B. Báo hiệu đường thủy nội địa bao gồm phao, biển báo nhằm hướng dẫn giao thông cho phương tiện hoạt động trên đường thủy nội địa.
- C. Báo hiệu đường thủy nội địa bao gồm phao, biển báo, đèn hiệu nhằm hướng dẫn giao thông cho phương tiện hoạt động trên đường thủy nội địa.
- D. Báo hiệu đường thủy nội địa bao gồm phao, biển báo, đèn hiệu và thiết bị phụ trợ khác nhằm hướng dẫn giao thông cho phương tiện hoạt động trên đường thủy nội địa.

Câu 65: Dừng xe, đỗ xe ô tô tại nơi đường bộ giao nhau (trong phạm vi 05 m tính từ mép đường giao nhau) bị phạt tiền mức nào dưới đây?

- A. Bị phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.
- B. Bị phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- C. Bị phạt tiền từ 1.200.000 đồng đến 1.500.000 đồng.
- D. Bị phạt tiền từ 1.800.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

Câu 66: Người điều khiển xe đạp, xe đạp máy, người điều khiển xe thô sơ khác không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của nhân viên gác đường ngang, cầu chung khi đi qua đường ngang, cầu chung bị phạt tiền mức nào sau đây?

- A. Bị phạt tiền từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng.
- B. Bị phạt tiền từ 60.000 đồng đến 80.000 đồng.
- C. Bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- D. Bị phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Câu 67: Không giảm tốc độ và nhường đường khi điều khiển xe ô tô chạy từ trong ngõ, đường nhánh ra đường chính bị phạt tiền mức nào dưới đây?

- A. Từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.
- B. Từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

C. Từ 1.200.000 đồng đến 1.500.000 đồng.

D. Từ 1.800.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

Câu 68: *Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông đường thủy C1.8 dưới đây là biển báo gì?*



Biển báo hiệu C1.8

A. Biển báo “Cấm vượt”.

B. Biển báo “Bên lở, bên bồi”.

C. Biển báo “Khu vực được phép vượt”.

D. Biển báo “Luồng dành cho tàu biển”.

Câu 69: *Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy đi ngược chiều của đường một chiều bị xử phạt như thế nào?*

A. Bị phạt tiền đến 800.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

B. Bị phạt tiền đến 1.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

C. Bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

D. Bị phạt tiền đến 2.500.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

Câu 70: *Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy vượt rào chắn đường ngang, cầu chung khi chắn đang dịch chuyển bị xử phạt mức nào sau đây?*

A. Bị phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

- B. Bị phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

*Câu 71: Người đang lái xe ô tô trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- B. Bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.

*Câu 72: Hành vi tập trung đông người trái phép, nằm, ngồi trên đường bộ gây cản trở giao thông bị xử phạt như thế nào?*

- A. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng.

*Câu 73: Lùi xe ô tô trên đường cao tốc bị xử phạt mức nào sau đây?*

- A. Bị phạt tiền đến 14.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX xe từ 05 tháng đến 07 tháng.
- B. Bị phạt tiền đến 16.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX xe từ 05 tháng đến 07 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 16.000.000 đồng đến 18.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 05 tháng đến 07 tháng.

D. Bị phạt tiền đến 20.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX xe từ 05 tháng đến 07 tháng.

*Câu 74: Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của nhân viên gác đường ngang, cầu chung khi đi qua đường ngang, cầu chung bị xử phạt mức nào sau đây?*

A. Bị phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

B. Bị phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

C. Bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

D. Bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

*Câu 75: Lái xe ô tô không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn bị xử phạt đến mức nào sau đây?*

A. Bị phạt tiền 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.

B. Bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.

C. Bị phạt tiền từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.

D. Bị phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.

*Câu 76: Cá nhân có hành vi đổ, để rác thải sinh hoạt lên phương tiện giao thông đường sắt bị xử phạt như thế nào?*

A. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

B. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng.

C. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng.

D. Phạt tiền từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng.

Câu 77: Người điều khiển mô tô, xe gắn máy trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở bị xử phạt như thế nào?

- A. Bị phạt tiền từ 4.000.000 đến 6.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- B. Bị phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.

Câu 78: Người điều khiển xe ô tô không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của nhân viên gác đường ngang, cầu chung khi đi qua đường ngang, cầu chung bị xử phạt mức nào sau đây?

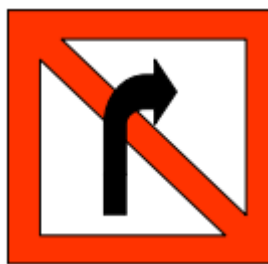
- A. Bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- B. Bị phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

Câu 79: người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy điều khiển xe không có đèn chiếu sáng gần, xa hoặc có nhưng không có tác dụng, không đúng tiêu chuẩn thiết kế thì bị xử phạt như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Câu 80: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông đường thủy C1.13 dưới đây là biển

báo gì?



Biển báo hiệu C1.13

- A. Biển báo “Bên phải có dòng xoáy”.
- B. Biển báo “Cấm rẽ phải”.
- C. Biển báo “Hướng đi phải theo”.
- D. Biển báo “Luồng dẫn vào cảng”.

Câu 81: *Chở người trên xe ô tô không thắt dây an toàn (tại vị trí có trang bị dây an toàn) khi xe đang chạy bị phạt tiền mức nào sau đây?*

- A. Từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.
- B. Từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng.
- C. Từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- D. Từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 ngàn đồng.

Câu 82: *Hành vi phơi rom, rạ, nông sản, để các vật phẩm khác trên đường sắt hoặc các công trình đường sắt khác bị phạt tiền mức nào sau đây?*

- A. Từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.
- B. Từ 400.000 đến 600.000 đồng.
- C. Từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng.
- D. Từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng.

Câu 83: *Người được chở trên xe ô tô không thắt dây an toàn (tại vị trí có trang bị dây an toàn) khi xe đang chạy bị xử phạt tiền mức nào sau đây?*

- A. Từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

- B. Từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.
- C. Từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng.
- D. Từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

Câu 84: *Khi thuyền trưởng, người lái phương tiện phát âm hiệu hai tiếng ngắn là tín hiệu báo đi hướng nào?*

- A. Là tín hiệu đổi hướng đi sang phải.
- B. Là tín hiệu đổi hướng đi sang trái.
- C. Là tín hiệu chạy tới.
- D. Là tín hiệu chạy lùi.

Câu 85: *Người điều khiển mô tô, xe gắn máy không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền từ 4.000.000 đến 6.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- B. Bị phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.

Câu 86: *Hành vi để vật chướng ngại lên đường sắt làm cản trở giao thông đường sắt bị phạt tiền mức nào sau đây?*

- A. Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- B. Từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.
- C. Từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.
- D. Từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng.

Câu 87: *Người điều khiển mô tô, xe gắn máy mà trong cơ thể có chất ma túy bị xử phạt đến mức nào sau đây?*



- A. Bị phạt tiền từ 4.000.000 đến 6.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- B. Bị phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 22 tháng đến 24 tháng.

Câu 88: *Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông đường thủy C1.3 dưới đây là biển báo gì ?*



Biển báo hiệu C1.3

- A. Biển báo “Biển báo “Báo hiệu được phép neo, đậu””.
- B. Biển báo “Báo hiệu cấm thả neo, cấm kéo rê neo, cáp hoặc xích”.
- C. Biển báo “Khu vực dành cho tàu biển neo, đậu”.
- D. Biển báo “Cấm đỗ”.

Câu 89: *Dùng tay sử dụng điện thoại di động khi đang lái xe ô tô chạy trên đường bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- B. Bị phạt tiền từ 1.200.000 đồng đến 1.500.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 01 tháng đến 03 tháng.

Câu 90: *Hành vi tự ý mở chắn đường ngang khi chắn đã đóng bị phạt tiền mức nào sau đây?*

- A. Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- B. Từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.
- C. Từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.
- D. Từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng.

Câu 91: *Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy điều khiển xe không có đèn tín hiệu hoặc có nhưng không có tác dụng thì bị xử phạt như thế nào?*

- A. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng.

Câu 92: *Hành vi phơi thóc, lúa, rơm, rạ, nông, lâm, hải sản trên đường bộ; đặt máy tuốt lúa trên đường bộ bị phạt tiền với mức như thế nào?*

- A. Từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với cá nhân, từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng đối với tổ chức.
- B. Từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng đối với cá nhân, từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng đối với tổ chức.
- C. Từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng đối với cá nhân, từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với tổ chức.
- D. Từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng đối với cá nhân, từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng đối với tổ chức.

Câu 93: *Người được chở trên xe đạp điện không đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” hoặc đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” không cài quai đúng quy cách khi tham gia giao thông trên đường bộ thì bị xử phạt như thế nào?*

- A. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng.

D. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Câu 94: *Hành vi tự ý mở lối đi qua đường sắt bị phạt tiền mức nào sau đây?*

- A. Bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với tổ chức.
- B. Bị phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với cá nhân; từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng đối với tổ chức.
- C. Bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân; từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với tổ chức.
- D. Bị phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng đối với cá nhân; từ 45.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng đối với tổ chức.

Câu 95: *Điều khiển xe ô tô chạy quá tốc độ quy định trên 35km/h bị xử phạt mức nào sau đây?*

- A. Bị phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 02 tháng đến 04 tháng.
- B. Bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 02 tháng đến 04 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 12.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 02 tháng đến 04 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 13.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 02 tháng đến 04 tháng.

Câu 96: *Khi thuyền trưởng, người lái phương tiện phát đèn hiệu hai chớp đèn là tín hiệu báo đi hướng nào?*

- A. Là tín hiệu đổi hướng đi sang phải.
- B. Là tín hiệu đổi hướng đi sang trái.
- C. Là tín hiệu chạy tới.
- D. Là tín hiệu chạy lùi.

Câu 97: *Hành vi điều khiển xe đạp, xe thô sơ khác trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở bị xử phạt mức nào sau đây?*

- A. Bị phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng.
- B. Bị phạt tiền từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng.
- C. Bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng.
- D. Bị phạt tiền từ 700.000 đồng đến 900.000 đồng.

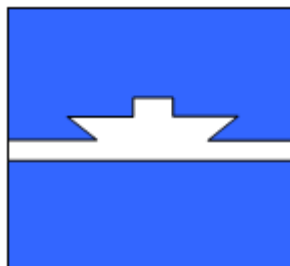
Câu 98: *Hành vi khoan, đào, xẻ đường sắt trái phép bị phạt tiền mức nào sau đây?*

- A. Bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với tổ chức.
- B. Bị phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với cá nhân; từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng đối với tổ chức.
- C. Bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân; từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với tổ chức.
- D. Bị phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng đối với cá nhân; từ 45.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng đối với tổ chức.

Câu 99: *Lái xe ô tô đi ngược chiều trên đường cao tốc bị xử phạt mức nào dưới đây?*

- A. Bị phạt tiền từ 14.000.000 đồng đến 16.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 05 tháng đến 07 tháng.
- B. Bị phạt tiền từ 16.000.000 đồng đến 18.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 05 tháng đến 07 tháng.
- C. Bị phạt tiền từ 18.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 05 tháng đến 07 tháng.
- D. Bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng; bị tạm giữ xe đến 07 ngày; bị tước quyền sử dụng GPLX từ 05 tháng đến 07 tháng.

Câu 100: *Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông đường thủy C4.6 dưới đây là biển báo gì?*



## Biển báo hiệu C4.6

- A. Biển báo “Luồng cạn”.
- B. Biển báo “Được phép neo đậu”.
- C. Biển báo “Phía trước có đường dây điện qua sông”.
- D. Biển báo “Biển báo hiệu có bến phà, bến khách ngang sông”.

Câu 101: *Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số P.131c dưới đây là biển báo gì?*



Biển số P.131c

- A. Biển báo “Cấm dừng xe vào những ngày chẵn”.
- B. Biển báo “Cấm đỗ xe vào những tháng chẵn”.
- C. Biển báo “Cấm đi cắt qua đường sắt”.
- D. Biển báo “Cấm đỗ xe vào những ngày chẵn”.

Câu 102: *Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông đường thủy C4.2 dưới đây là biển báo gì?*



Biển báo hiệu C4.2

- A. Biển báo “Cấm đỗ”.
- B. Biển báo “Được phép neo đậu”.
- C. Biển báo “Được phép quay trở”.
- D. Biển báo “Có trạm kiểm tra giao thông đường thủy”.

Câu 103: *Người điều khiển xe ô tô, các loại xe tương tự xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng dừng xe, đỗ xe quay đầu xe trong phạm vi an toàn đường ngang, cầu chung; không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của biển báo hiệu, vạch kẻ đường khi đi qua đường*

*ngang, cầu chung thì bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng.
- B. Bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng.
- C. Bị phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- D. Bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng.

*Câu 104: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số P.101 dưới đây là biển báo gì?*



Biển số P.101

- A. Biển báo “Cấm xe ô tô”.
- B. Biển báo “Cấm đi ngược chiều”.
- C. Biển báo “Đường cấm”.
- D. Biển báo “Dừng lại”.

*Câu 105: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số P.112 dưới đây là biển báo gì?*



Biển số P.112

- A. Biển báo “Cấm người đi bộ”.
- B. Biển báo “Cấm người chạy bộ”.
- C. Biển báo “Cấm người đi bộ qua đường”.
- D. Biển báo “Cấm trẻ em”.

*Câu 106: Khi đang điều khiển xe ô tô trên đường gặp xe ô tô phía trước có tín hiệu rẽ trái hoặc đang rẽ trái thì người điều khiển phương tiện có được vượt không?*

- A. Được vượt về bên phải.
- B. Không được phép vượt.
- C. Chờ xe phía trước rẽ trái xong mới được vượt.
- D. Bấm còi cho xe phía trước dừng lại rồi vượt bên trái.

Câu 107: *Người biết tai nạn giao thông xảy ra trên đường sắt; phát hiện hành vi, sự cố có khả năng gây cản trở, mất an toàn giao thông vận tải đường sắt mà không thông báo hoặc thông báo không kịp thời cho nhà ga, đơn vị đường sắt, chính quyền địa phương hoặc cơ quan công an nơi gần nhất bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- B. Bị xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng.
- C. Bị xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.
- D. Bị xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 250.000 đồng đến 400.000 đồng.

Câu 108: *Trong thành phố, khu đông dân cư người người điều khiển xe máy chuyên dùng chỉ được quay đầu xe ở những chỗ nào?*

- A. Ở nơi đường giao nhau và nơi có biển báo cho phép quay đầu xe.
- B. Ở những đoạn đường rộng, ít xe cộ qua lại.
- C. Ở những đoạn đường có vạch kẻ tìm đường dứt khúc.
- D. Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường.

Câu 109: *Hành vi vượt tường rào, hàng rào ngăn cách giữa đường sắt với khu vực xung quanh bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- B. Bị phạt tiền từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng.
- C. Bị phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng.
- D. Bị phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

Câu 110: *Người điều khiển phương tiện không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí nào sau đây?*

- A. Bên trái đường một chiều.
- B. Trên các đoạn đường cong và gần đầu dốc tầm nhìn bị che khuất.
- C. Cả 03 đáp án còn lại đều đúng.
- D. Trên cầu, gầm cầu vượt.

Câu 111: *Người điều khiển phương tiện không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí nào sau đây?*

- A. Nơi dừng của xe buýt.
- B. Trước cổng và trong phạm vi 5 mét hai bên cổng trụ sở cơ quan, tổ chức.
- C. Tại nơi phân đường có bề rộng chỉ đủ cho một làn xe.
- D. Cả 03 đáp án còn lại đều đúng.

Câu 112: *Hành vi cá nhân để súc vật đi qua đường sắt không đúng quy định hoặc để súc vật kéo xe qua đường sắt mà không có người điều khiển thì bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- B. Bị phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.
- C. Bị phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.
- D. Bị phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng.

Câu 113: *Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số P.102 dưới đây là biển báo gì?*



Biển số P.102

- A. Biển báo “Đường cấm”.
- B. Biển báo “Dừng lại”.
- C. Biển báo “Cấm đi ngược chiều”.
- D. Biển báo “Hầm chui”.

Câu 114: *Quy định xử phạt đối với hành vi đổ, để rác thải sinh hoạt lên đường sắt hoặc xả rác thải sinh hoạt từ trên tàu xuống đường sắt như thế nào?*

- A. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng; buộc phải đưa rác thải sinh hoạt ra khỏi đường sắt.
- B. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng buộc phải đưa rác thải sinh hoạt ra khỏi đường sắt.
- C. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng; buộc phải đưa rác thải sinh hoạt ra khỏi đường sắt.
- D. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng; buộc phải đưa rác thải sinh hoạt ra khỏi đường sắt.

Câu 115: *Cá nhân có hành vi tự mở lối đi qua đường sắt bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra. Bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- B. Bị phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra.
- C. Bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Câu 116: *Quy định xử phạt đối với hành vi đổ, để chất độc hại, chất phế thải lên*



*đường sắt hoặc xả chất thải không bảo đảm vệ sinh môi trường lên đường sắt như thế nào?*

- A. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với tổ chức.
- B. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với tổ chức.
- C. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với tổ chức.
- D. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức; buộc phải đưa chất độc hại, chất phế thải ra khỏi đường sắt.

*Câu 117: Trong khu vực đông dân cư, trên đường hai chiều không có dải phân cách giữa, đường một chiều có 1 làn xe cơ giới, nơi không có biển báo tốc độ tối đa cho phép, xe ô tô được phép chạy tối đa bao nhiêu km/h?*

- A. 40 km/h.
- B. 50 km/h.
- C. 60 km/h.
- D. 70 km/h.

*Câu 118: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số W.230 dưới đây là biển báo gì?*



Biển số W.230

- A. Biển báo “Đường dành cho gia súc”.
- B. Biển báo “Trại chăn nuôi”.
- C. Biển báo “Thú rừng”.
- D. Biển báo “Gia súc”.

*Câu 119: Quy định xử phạt đối với hành vi làm che lấp tín hiệu giao thông đường sắt như thế nào?*

- A. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với tổ chức.
- B. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức; buộc phải dỡ bỏ vật che khuất biển hiệu, mốc hiệu, tín hiệu của công trình đường sắt.
- C. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với tổ chức.

D. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 7.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng đối với tổ chức.

Câu 120: *Khi đến giao lộ, gặp tín hiệu đèn vàng nhấp nháy người điều khiển phương tiện phải xử lý thế nào?*

- A. Tiếp tục lái xe đi theo lộ trình.
- B. Đi tiếp nhưng phải giảm tốc độ, chú ý quan sát, nhường đường cho người đi bộ qua đường.
- C. Dừng lại chờ đèn chuyển sang màu xanh.
- D. Chỉ được cho xe rẽ phải.

Câu 121: *Quy định xử phạt đối với hành vi đặt tấm đan bê tông, gỗ, sắt thép, các vật liệu khác trái phép trong lòng đường sắt hoặc trong phạm vi bảo vệ công trình đường sắt như thế nào?*

- A. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với tổ chức.
- B. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với tổ chức.
- C. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức; buộc phải đưa tấm đan bê tông, gỗ, sắt thép, các vật liệu khác (đặt trái phép) ra khỏi phạm vi bảo vệ công trình đường sắt.
- D. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 8.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng đối với tổ chức.

Câu 122: *Bạn đang điều khiển xe chạy trên đường thuộc khu đông dân cư có biển báo cố định Hạn chế tốc độ tối đa là 60km/h, phía trước có công trường đang thi công sửa chữa đường ống cấp nước lại có biển báo tạm thời Hạn chế tốc độ tối đa là 15km/h. Giữa hai biển báo trên bạn phải chấp hành biển báo nào?*

- A. Biển báo hiệu cố định.
- B. Biển báo hiệu tạm thời.
- C. Tùy theo diễn biến tình hình trên đường để đi.
- D. Quay xe lại đi đường khác.

Câu 123: *Quy định xử phạt đối với hành vi làm hỏng, tháo dỡ trái phép tường rào, hàng rào ngăn cách giữa đường sắt với khu vực xung quanh; hàng rào dùng để đóng lối đi tự mở, cọc dùng để thu hẹp lối đi tự mở như thế nào?*

- A. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức; buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra.

- B. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 12.000.000 đồng đến 16.000.000 đồng đối với tổ chức.
- C. Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 12.000.000 đồng đến 18.000.000 đồng đối với tổ chức; buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra.
- D. Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 14.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng đối với tổ chức.

Câu 124: *Khi tham gia giao thông trên đường gặp biển báo hiệu cố định đồng thời có cảnh sát giao thông đang điều khiển giao thông thì người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh nào?*

- A. Chấp hành biển báo hiệu cố định.
- B. Không phải chấp hành hiệu lệnh nào mà xem xét tình hình giao thông để đi cho an toàn.
- C. Chấp hành cả hiệu lệnh của người điều khiển giao thông và biển báo hiệu.
- D. Chấp hành hiệu lệnh của cảnh sát giao thông.

Câu 125: *Quy định xử phạt đối với hành vi làm hỏng, thay đổi, chuyển dịch biển hiệu, mốc hiệu, tín hiệu của công trình đường sắt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 6.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng đối với tổ chức.
- B. Bị phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 8.000.000 đồng đến 16.000.000 đồng đối với tổ chức; buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra.
- C. Bị phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 10.000.000 đồng đến 18.000.000 đồng đối với tổ chức.
- D. Bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức; buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra.

Câu 126: *Người điều khiển xe ô tô đỗ xe không có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng.
- B. Bị phạt tiền từ 400.000 đồng đến 800.000 đồng.
- C. Bị phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- D. Bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Câu 127: *Quy định xử phạt đối với hành vi để phương tiện, thiết bị, vật liệu, hàng hóa, chất phế thải hoặc các vật phẩm khác trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, hành lang an toàn giao thông đường sắt hoặc trong khu vực ga, đề-pô, nhà ga*

*đường sắt như thế nào?*

- A. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với tổ chức.
- B. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với tổ chức; buộc đưa phương tiện, thiết bị, vật liệu, hàng hóa, chất phế thải, các vật phẩm khác (để trái phép) ra khỏi phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, hành lang an toàn giao thông đường sắt.
- C. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với tổ chức.
- D. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với tổ chức.

*Câu 128: Hành vi điều khiển xe ô tô chạy quá tốc độ quy định từ 05 km/h đến dưới 10 km/h bị xử phạt như thế nào?*

- A. Bị phạt tiền từ 400.000 đồng đến 800.000 đồng.
- B. Bị phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- C. Bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- D. Bị phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

*Câu 129: Quy định xử phạt đối với hành vi dựng biển quảng cáo hoặc các biển chỉ dẫn khác trái phép trong phạm vi đất dành cho đường sắt?*

- A. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tổ chức.
- B. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với tổ chức.
- C. Bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với tổ chức; buộc phải tháo dỡ, di chuyển biển quảng cáo hoặc các biển chỉ dẫn xây dựng trái phép (không có giấy phép hoặc không đúng giấy phép) ra khỏi phạm vi đất dành cho đường sắt.
- D. Bị phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức.

*Câu 130: Vạch kẻ đường là gì?*

- A. Chỉ cho người lái xe biết đang đi trên đường cao tốc.
- B. Chỉ cho người lái xe biết đang đi trên quốc lộ.
- C. Báo hiệu sắp đến đoạn đường cụt.
- D. Là vạch chỉ sự phân chia làn đường, vị trí hoặc hướng đi, vị trí dừng lại.

Câu 131: Người điều khiển xe ô tô có hành vi chuyển hướng nhưng không nhường quyền đi trước cho người đi bộ qua đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ bị phạt tiền ở mức là bao nhiêu?

- A. Từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng.
- B. Từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng.
- C. Từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng.
- D. Từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng.

Câu 132: Quy định xử phạt đối với hành vi xây dựng nhà, công trình khác (bao gồm cả công trình phục vụ quốc phòng, an ninh) trái phép trong phạm vi đất dành cho đường sắt như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tổ chức.
- B. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với tổ chức;
- C. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với tổ chức; buộc phải tháo dỡ, di chuyển nhà, công trình xây dựng trái phép (không có giấy phép hoặc không đúng giấy phép) ra khỏi phạm vi đất dành cho đường sắt.
- D. Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức.

Câu 133: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông đường thủy C1.5 dưới đây là biển báo gì ?



Biển báo hiệu C1.5

- A. Biển báo “Cấm vượt”.
- B. Biển báo “Bên lở, bên bồi”.
- C. Biển báo “Khu vực được phép vượt”.
- D. Biển báo “Cấm buồm tàu thuyền”.

Câu 134: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông đường bộ P.139 dưới đây là biển báo gì?



Biển báo hiệu P.139

- A. Biển báo "Cấm đi thẳng, rẽ phải".
- B. Biển báo "Cấm đi thẳng".
- C. Biển báo "Cấm đi thẳng, rẽ trái".
- D. Biển báo "Cấm rẽ phải".

Câu 135: *Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số P.103b dưới đây là biển báo gì?*



Biển số P.103b

- A. Biển báo "Xe ô tô con chỉ được rẽ phải".
- B. Biển báo "Xe ô tô chỉ được rẽ phải".
- C. Biển báo "Cấm xe ô tô rẽ phải".
- D. Biển báo "Phía trước có xe ô tô đi tới".

Câu 136: *Trong khu vực đông dân cư, trên đường đôi (có dải phân cách giữa); đường một chiều có từ 2 làn xe cơ giới trở lên, nơi không có biển báo tốc độ tối đa cho phép, xe ô tô được phép chạy tối đa bao nhiêu km/h?*

- A. 40 km/h.
- B. 50 km/h.
- C. 60 km/h.
- D. 70 km/h.

Câu 137: *Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số W.225 dưới đây là biển báo gì?*



Biển số W.225

- A. Biển báo “Trường học”.
- B. Biển báo “Công viên”.
- C. Biển báo “Đường dành riêng cho trẻ em”.
- D. Biển báo “Trẻ em”.

Câu 138: Trong khu vực đông dân cư, trên đường hai chiều không có dải phân cách giữa, đường một chiều có 1 làn xe cơ giới, nơi không có biển báo tốc độ tối đa cho phép, xe mô tô được phép chạy tối đa bao nhiêu km/h?

- A. 30 km/h.
- B. 40 km/h.
- C. 50 km/h.
- D. 60 km/h.

Câu 139: Quy định xử phạt đối với hành vi chặn thả súc vật, mua bán hàng hóa, họp chợ trên đường sắt, trong phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, hành lang an toàn giao thông đường như thế nào?

- A. Bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với cá nhân, từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.
- B. Bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng đối với cá nhân, từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng.
- C. Bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với cá nhân, từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- D. Bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với cá nhân, từ 800.000 đồng đến 1.200.000 đồng.

Câu 140: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số W.201a dưới đây là biển báo gì?



Biển số W.201a

- A. Biển báo “Đường cụt”.

- B. Biển báo “Xuống phà”.
- C. Biển báo “Chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên trái”.
- D. Biển báo “Đường dẫn vào gara”.

Câu 141: *Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số P.123a dưới đây là biển báo gì?*



Biển số P.123a

- A. Biển báo “Hướng đi phải theo”.
- B. Biển báo “Các xe chỉ được rẽ trái”.
- C. Biển báo “Đi vòng qua chướng ngại vật”.
- D. Biển báo “Cấm rẽ trái”.

Câu 142: *Quy định xử phạt đối với hành vi bán hàng rong trên tàu, dưới ga?*

- A. Bị phạt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.
- B. Bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.
- C. Bị phạt tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng.
- D. Bị phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Câu 143: *Khi đến giao lộ, bạn điều khiển xe đang rẽ phải, gặp người đi bộ đang sang đường trên phần vạch kẻ đường dành riêng cho họ, bạn phải xử lý thế nào?*

- A. Không phải nhường đường vì người đi bộ phải nhường đường cho xe cơ giới.
- B. Bấm còi để người đi bộ tránh sang một bên để bảo đảm an toàn.
- C. Không được bấm còi mà chỉ nhấp nháy đèn báo hiệu cho người đi bộ biết để tránh.
- D. Phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ đang đi trên phần đường dành riêng cho họ.

Câu 144: *Quy định xử phạt đối với hành vi ném gạch, đất, đá, cát hoặc các vật thể khác vào tàu như thế nào?*

- A. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 600.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 800.000 đồng.



D. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

Câu 145: Trong khu vực đông dân cư, trên đường đôi (có dải phân cách giữa); đường một chiều có từ 2 làn xe cơ giới trở lên, nơi không có biển báo tốc độ tối đa cho phép, xe mô tô được phép chạy tối đa bao nhiêu km/h?

- A. 30 km/h.
- B. 40 km/h.
- C. 50 km/h.
- D. 60 km/h.

Câu 146: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số P.107a dưới đây là biển báo gì?



Biển số P.107a

- A. Biển báo “Cấm xe ô tô buýt”.
- B. Biển báo “Cấm xe ô tô điện bánh hơi”.
- C. Biển báo “Cấm xe ô tô khách”.
- D. Biển báo “Cấm xe ô tô khách tay lái bên phải”.

Câu 147: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số R.412f dưới đây là biển báo gì?



Biển số R.412f

- A. Biển báo “Làn đường dành cho ô tô tải”.
- B. Biển báo “Đường dành cho xe ô tô”.
- C. Biển báo “Đường dành cho xe ô tô”.
- D. Biển báo “Làn đường dành cho xe ô tô”.

Câu 148: Tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyên, các xe di chuyển theo quy tắc nào?

- A. Phải nhường đường cho xe đi bên trái.

- B. Xe nhỏ phải nhường đường cho xe lớn đi trước.
- C. Phải nhường đường cho xe đi bên phải.
- D. Các loại xe 2, 3 bánh phải nhường đường cho xe ô tô.

Câu 149: Quy định xử phạt đối với hành vi đe dọa, xâm phạm sức khỏe của hành khách, nhân viên đường sắt đang thi hành nhiệm vụ như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.
- B. Phạt tiền từ 2.500.000 đồng đến 3.500.000 đồng.
- C. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng.
- D. Phạt tiền từ 3.500.000 đồng đến 4.500.000 đồng.

Câu 150: Hãy cho biết biển báo hiệu giao thông số P.106a dưới đây là biển báo gì?



Biển số P.106a

- A. Biển báo “Cấm xe máy kéo”.
  - B. Biển báo “Cấm xe chuyên dùng”.
  - C. Biển báo “Cấm xe ô tô tải”.
  - D. Biển báo “Cấm xe chở hàng nguy hiểm”./.
-